



CHƯƠNG 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

NỘI DUNG CHÍNH

1

TMQT là gì?

2

Các hình thức của TMQT?

3

Tại sao các nước lại buôn bán với nhau?

4

Các xu hướng ảnh hưởng đến TMQT?

TMQT là gì?

- TMQT là quá trình *mua bán, trao đổi hàng hóa - dịch vụ* giữa các chủ thể kinh tế có *quốc tịch khác nhau*, thông qua hoạt động mua bán, lấy *tiền tệ làm trung gian trao đổi*.
- Là một nội dung của QHKTQT



TMQT gồm những hoạt động nào?

- Xuất khẩu và nhập khẩu hàng hóa hữu hình
- Xuất khẩu và nhập khẩu hàng hóa vô hình
- Gia công quốc tế:
 - Gia công thuê cho nước ngoài
 - Thuê nước ngoài gia công
- Tái xuất khẩu: là xuất khẩu những hàng hóa trước đây đã nhập khẩu nhưng không qua gia công chế biến => rất đa dạng
 - Mục tiêu: kinh doanh, phi kinh doanh



TMQT gồm những hoạt động nào? (tiếp)

- Nhập hạt cà phê về, cho vào bao, đánh bóng, xử lý lại vỏ lụa, bắn hạt đen => tái xuất khẩu khẩu không?
- Mục 3 điều 12, chương III của Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 cũng ghi " *Hàng tạm nhập tái xuất phải làm thủ tục hải quan khi nhập khẩu vào Việt Nam và chịu sự giám sát của hải quan cho tới khi thực xuất khẩu ra khỏi Việt Nam.*"



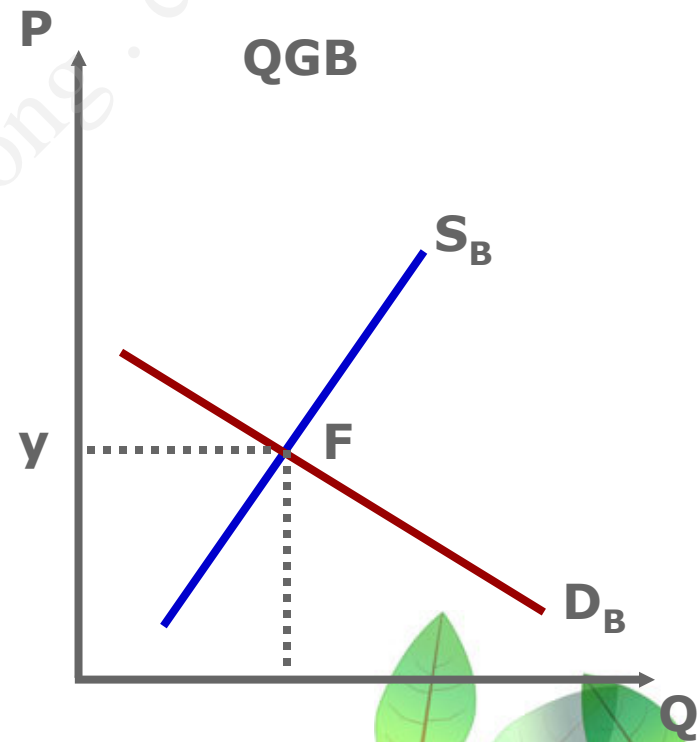
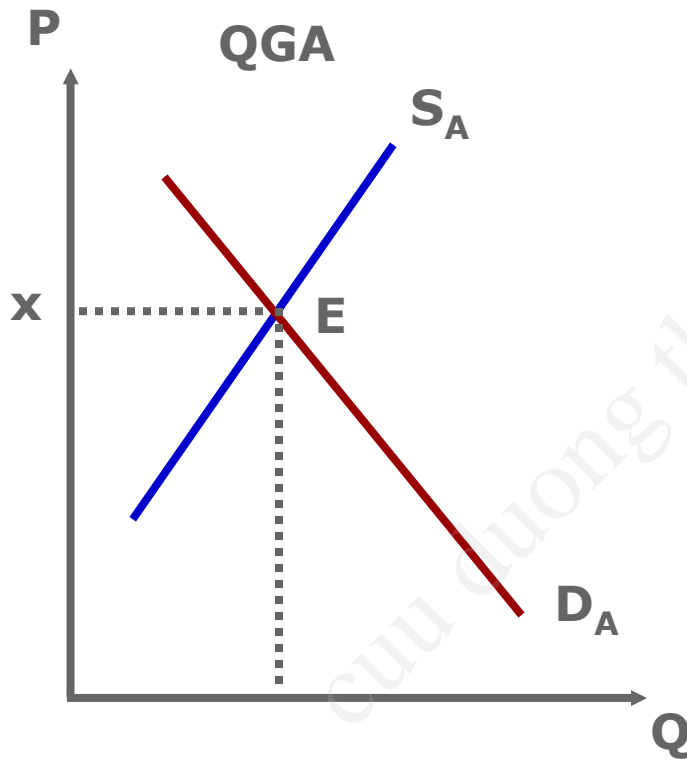
TMQT gồm những hoạt động nào? (tiếp)

- Chuyển khẩu (QĐ 1064/TM-PC) – Switch Trade
 - *Thương nhân Việt Nam mua hàng của một nước để bán cho một nước khác mà không làm thủ tục nhập khẩu vào Việt Nam và không làm thủ tục xuất khẩu ra khỏi Việt Nam.*
 - Các hình thức
 - Hàng hoá được vận chuyển từ nước xuất khẩu đến nước nhập khẩu có qua cửa khẩu Việt Nam nhưng không làm thủ tục nhập khẩu vào Việt Nam và không làm thủ tục xuất khẩu ra khỏi Việt Nam
 - Hàng hoá được vận chuyển từ nước xuất khẩu đến nước nhập khẩu có qua cửa khẩu Việt Nam và đưa vào kho ngoại quan, không làm thủ tục nhập khẩu vào Việt Nam và không làm thủ tục xuất khẩu ra khỏi Việt Nam.
 - Hàng hoá được vận chuyển thẳng từ nước xuất khẩu đến nước nhập khẩu không qua cửa khẩu Việt Nam.
- Xuất khẩu tại chỗ



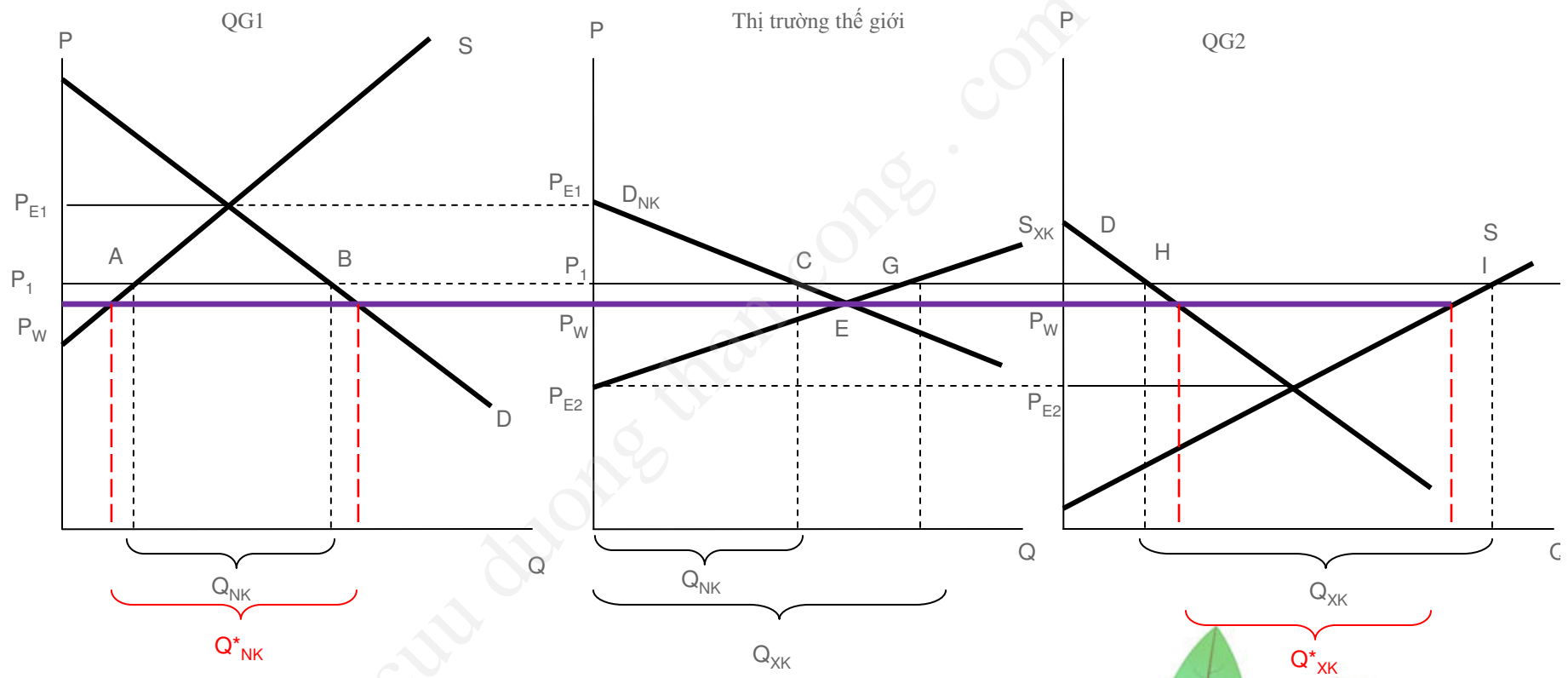
Tại sao các nước lại buôn bán với nhau?

TMQT trong trường hợp buôn bán với khối lượng nhỏ



Lãi $(x-y) \Rightarrow$ Kiếm lợi nhuận nhờ chênh lệch giá

Tại sao các nước lại buôn bán với nhau? (tiếp)



TMQT trong trường hợp khối lượng buôn bán lớn
 Giá quốc tế là P_W . Khối lượng buôn bán = $Q'_{NK} = Q'_{XK}$

Vì sao các nước lại buôn bán với nhau?

- Lợi nhuận: sự chênh lệch giá
- Sở thích tiêu dùng khác nhau và đa dạng
 - Sự khác biệt về nguồn lực sản xuất
 - Tài nguyên thiên nhiên
 - Con người
 - Công nghệ...
- Đạt được tính kinh tế của quy mô



Những xu hướng phát triển cơ bản của thế giới ảnh hưởng tới TMQT

- Xu hướng hoà bình hợp tác vì sự tiến bộ và sự phát triển
 - Thế giới đang chuyển từ đối đầu sang đối thoại, từ biệt lập sang hợp tác và phát triển: đối đầu quân sự - đối thoại chính trị
 - Xuất hiện những vấn đề mang tính toàn cầu
 - Kinh tế
 - Chính trị
 - Xã hội
 - Môi trường
 - Quá trình toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ



Những xu hướng phát triển cơ bản của thế giới ảnh hưởng tới TMQT (tiếp)

- Chuyển sang công nghệ mới có tính toàn cầu
 - Cách mạng khoa học công nghệ phát triển với tốc độ cao
 - Nền kinh tế nông nghiệp và công nghiệp: Khó có thể tăng cao năng suất lao động xã hội do tăng trưởng cao đồng nghĩa với sử dụng nhiều tài nguyên và gây ô nhiễm môi trường.
 - Nền văn minh hậu công nghiệp (trí tuệ) – kinh tế trí thức
 - Công nghệ mới có tính toàn cầu: công nghệ tin học, viễn thông, vật liệu mới; công nghệ sinh học, vũ trụ, giao thông vận tải



Những xu hướng phát triển cơ bản của thế giới ảnh hưởng tới TMQT (tiếp)

- Xu hướng hình thành và phát triển các công ty xuyên quốc gia (TNCs)
 - 60.000 TNCs với mạng lưới khắp toàn cầu và hoạt động trong mọi lĩnh vực thương mại quốc tế
 - Ưu thế của TNCs
 - Năng lực tổ chức sản xuất
 - Lợi thế về NCKH
 - Lợi thế về cạnh tranh tiêu thụ sản phẩm
 - Tiềm lực tài chính hùng hậu.



Những xu hướng phát triển cơ bản của thế giới ảnh hưởng tới TMQT (tiếp)

- Khu vực châu Á - Thái Bình Dương trở thành trung tâm phát triển kinh tế mới của thế giới
 - Vòng cung châu Á – Thái Bình Dương
 - 5 lực lượng kinh tế - chính trị lớn của thế giới
 - Phát triển năng động





Những xu hướng phát triển cơ bản của thế giới ảnh hưởng tới TMQT (tiếp)

- Xu hướng khu vực hoá và toàn cầu hoá
 - Xu thế phát triển nổi bật và quan trọng
 - Nội dung của TCH
 - Tự do hóa thương mại
 - Tự do hóa tài chính - Tự do hóa đầu tư
 - Hình thành các liên kết kinh tế quốc tế và sự gia tăng của các hiệp định thương mại song phương và đa phương
 - Sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia trên thế giới
 - Khủng hoảng tài chính tiền tệ châu Á
 - Khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008...



Tác động của các xu hướng phát triển của thế giới đối với TMQT

- **Xu thế phát triển của thương mại**

- Biên giới giữa các quốc gia không còn
 - Sự phát triển của mạng lưới thông tin toàn cầu
 - Sự có mặt của các TNCs
 - Xu hướng khu vực hóa, toàn cầu hóa và hình thành các FTAs
- Sự phát triển các thương hiệu toàn cầu
 - Nhu cầu của người tiêu dùng ở các quốc gia có xu hướng xích lại gần nhau hơn.



Tác động của các xu hướng phát triển của thế giới đối với TMQT (tiếp)

- Sản phẩm trở nên đa dạng và đổi mới nhanh
 - Tiến bộ KH-CN
- Thương mại điện tử (TMĐT) trở nên phổ biến
 - Thực hiện các giao dịch thương mại thông qua Internet
 - Hệ thống Internet, toàn cầu hóa các dịch vụ tài chính ngân hàng, tự do hóa thương mại là những nhân tố then chốt hình thành TMĐT



Tác động của các xu hướng phát triển của thế giới đối với TMQT (tiếp)

- Người tiêu dùng
 - C2C (Consumer-To-Consumer) Người tiêu dùng với người tiêu dùng
 - C2B (Consumer-To-Business) Người tiêu dùng với doanh nghiệp
 - C2G (Consumer-To-Government) Người tiêu dùng với chính phủ
- Doanh nghiệp
 - B2C (Business-To-Consumer) Doanh nghiệp với người tiêu dùng
 - B2B (Business-To-Business) Doanh nghiệp với doanh nghiệp
 - B2G (Business-To-Government) Doanh nghiệp với chính phủ
 - B2E (Business-To-Employee) Doanh nghiệp với nhân viên
- Chính phủ
 - G2C (Government-To-Consumer) Chính phủ với người tiêu dùng
 - G2B (Government-To-Business) Chính phủ với doanh nghiệp
 - G2G (Government-To-Government) Chính phủ với chính phủ



Tác động của các xu hướng phát triển của thế giới đối với TMQT (tiếp)

- **Tác động tới chuyển dịch cơ cấu hàng hoá**
 - Tăng vai trò của thương mại dịch vụ trong TMQT
 - Tỷ trọng buôn bán nhóm hàng nguyên liệu truyền thống có nguồn gốc tự nhiên giảm mạnh trên thị trường thế giới
 - Tỷ trọng buôn bán nhóm hàng nhiên liệu, năng lượng, đặc biệt là dầu mỏ khí đốt tăng lên
 - Tỷ trọng buôn bán nhóm hàng máy móc thiết bị tăng lên trong tổng kim ngạch buôn bán thế giới



Tác động của các xu hướng phát triển của thế giới đối với TMQT (tiếp)

- **Tác động tới chuyển dịch cơ cấu hàng hoá**
 - Tỷ trọng buôn bán nhóm hàng nguyên liệu truyền thống có nguồn gốc tự nhiên giảm mạnh trên thị trường thế giới
 - Nguyên nhân
 - Tiến bộ KHKT
 - Xuất khẩu giảm
 - Nhập khẩu tăng chậm



Tác động của các xu hướng phát triển của thế giới đối với TMQT (tiếp)

- **Tác động tới chuyển dịch cơ cấu hàng hoá**

- Tỷ trọng buôn bán nhóm hàng nhiên liệu, năng lượng, đặc biệt là dầu mỏ khí đốt tăng lên

- Nguyên nhân

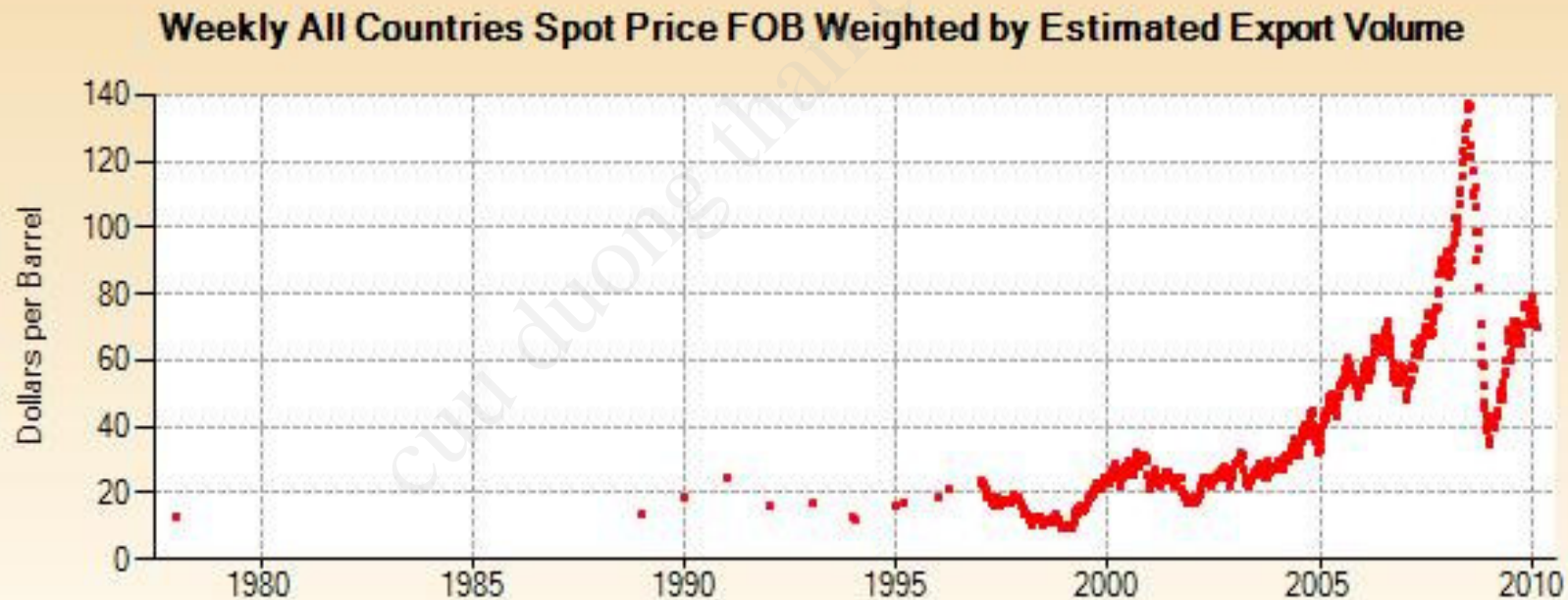
- Nhiên liệu chính
- Trữ lượng dầu mỏ phân bố không đồng đều
- Chưa tìm ra nguồn năng lượng thay thế
- Giá dầu mỏ có xu hướng tăng



Tác động của các xu hướng phát triển của thế giới đối với TMQT (tiếp)

Tác động tới chuyển dịch cơ cấu hàng hoá

Tỷ trọng buôn bán nhóm hàng nhiên liệu, năng lượng, đặc biệt là dầu mỏ khí đốt tăng lên



Source: U.S. Energy Information Administration

Tác động của các xu hướng phát triển của thế giới đối với TMQT (tiếp)

- **Tác động tới chuyển dịch cơ cấu hàng hoá**

- Tỷ trọng buôn bán nhóm hàng máy móc thiết bị tăng lên trong tổng kim ngạch buôn bán thế giới

- Nguyên nhân

- Quá trình chuyên môn hóa làm cho sản phẩm ngày càng mang tính quốc tế sâu sắc
- Giá cả diễn biến xu hướng thuận lợi
- CNH, HĐH ở các nước đang phát triển
- Vòng đời công nghệ ngày càng ngắn



Tác động của các xu hướng phát triển của thế giới đối với TMQT (tiếp)

- **Tác động tới cạnh tranh**

- Cạnh tranh trên quy mô toàn cầu và trong tất cả các lĩnh vực
- Mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt
 - Cạnh tranh theo giá: Phá giá, giảm giá...
 - Cạnh tranh phi giá: Dịch vụ sau bán, chất lượng, quảng cáo...
- Thay đổi cơ cấu các hàng hóa có khả năng cạnh tranh
 - Những hàng hóa có khả năng cạnh tranh cao là sản phẩm của các ngành có liên quan hoặc trực tiếp sử dụng các thành tựu của công nghệ thông tin.
 - Các nước phát triển có ưu thế
 - Mức độ cạnh tranh trên thị trường nông sản tăng



Tác động của các xu hướng phát triển của thế giới đối với TMQT (tiếp)

- **Tác động tới cạnh tranh**

- TMQT diễn ra trong cạnh tranh và mâu thuẫn
- Mâu thuẫn giữa các nước phát triển và đang phát triển về
 - Thương mại dịch vụ, quyền sở hữu trí tuệ, thương mại trong nông nghiệp, trợ cấp nông sản...
- Mâu thuẫn trong nội bộ các nước phát triển và đang phát triển
- Mâu thuẫn giữa các nước phát triển và các nước thuộc OPEC.



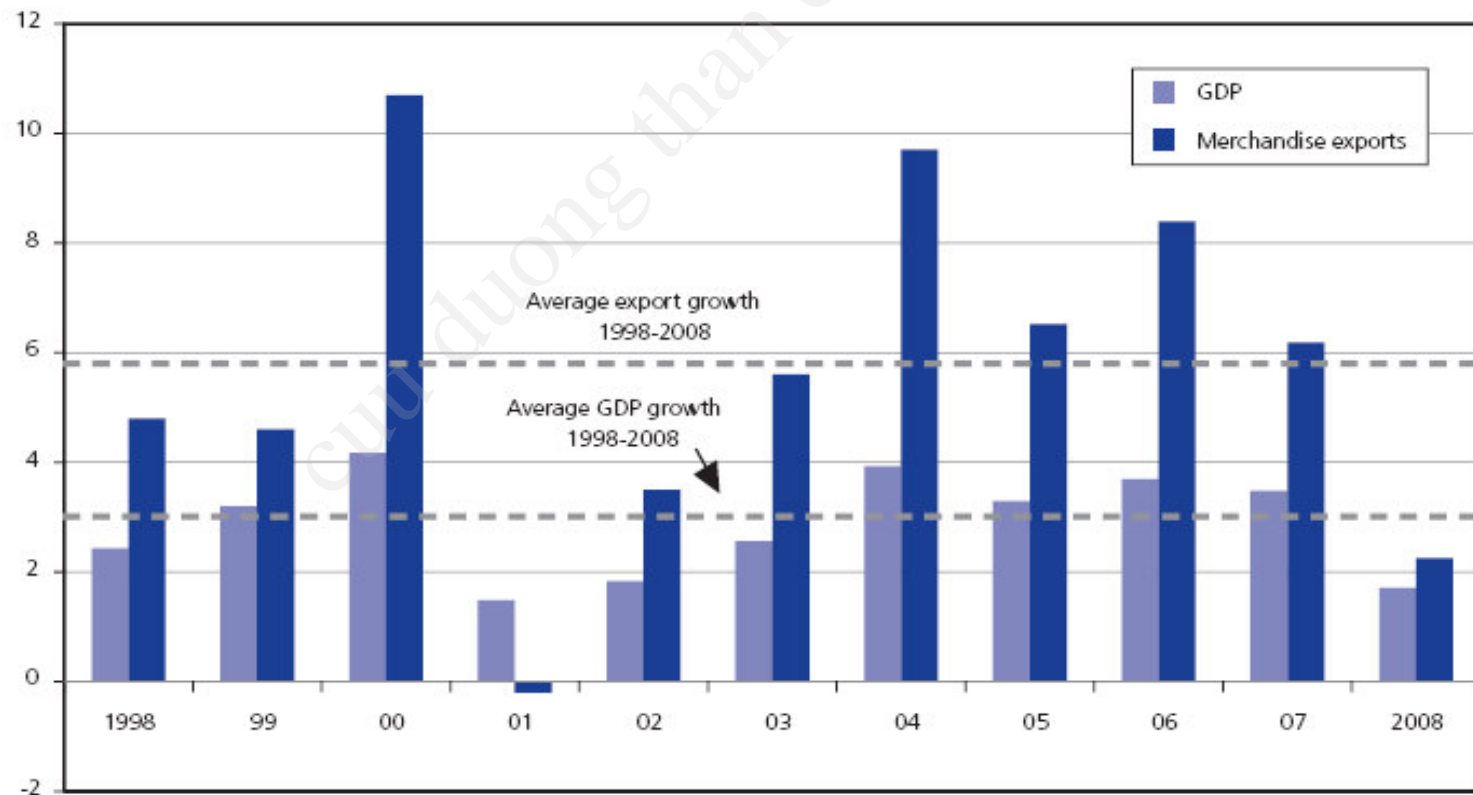
Tác động của các xu hướng phát triển của thế giới đối với TMQT (tiếp)

- Thương mại quốc tế tăng nhanh hơn so với tốc độ tăng trưởng GDP thế giới

Chart 3

Growth in the volume of world merchandise trade and GDP, 1998-2008

(Annual percentage change)



HẾT CHƯƠNG 1

